

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *1931* /BC-BNV

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2009

BÁO CÁO

Sơ kết công tác phòng, chống tham nhũng trong 6 tháng đầu năm 2009 của Bộ Nội vụ

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, Bộ Nội vụ báo cáo sơ kết công tác phòng, chống tham nhũng trong 6 tháng đầu năm 2009 như sau:

I. VIỆC QUẢN TRIỆT, TRIỂN KHAI LUẬT PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phòng, chống tham nhũng

Bộ Nội vụ thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng, nhằm thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khoá X) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí”, Ban Cán sự Đảng Bộ Nội vụ và Đảng ủy cơ quan Bộ Nội vụ đã ban hành Kế hoạch thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” năm 2009. Từ đó, các Chi bộ trực thuộc cũng lập kế hoạch triển khai Cuộc vận động này cho từng quần chúng, đảng viên của đơn vị; Bộ Nội vụ đã đưa công tác phòng, chống tham nhũng trở thành một sinh hoạt định kỳ tại các buổi giao ban của cơ quan, đơn vị; thực hiện tốt việc thông báo dân chủ hàng tháng về các nội dung liên quan đến công tác tổ chức, cán bộ và các hoạt động khác của Bộ Nội vụ đến từng đơn vị, tổ chức thuộc Bộ thông qua mạng eOffice.

2. Sự phân công chỉ đạo và cơ quan giúp việc về công tác phòng, chống tham nhũng của Bộ Nội vụ

Ban Cán sự đảng Bộ đã có sự phối hợp chặt chẽ với Đảng ủy cơ quan để chỉ đạo triển khai công tác phòng, chống tham nhũng. Trong Ban Cán sự đảng Bộ, đồng chí Bí thư Ban Cán sự trực tiếp phụ trách, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, đồng thời phân công đồng chí Ủy viên Ban Cán sự, Bí thư Đảng ủy phụ trách, chỉ đạo công tác này trong Đảng bộ cơ quan. Các đồng chí khác trong Ban Cán sự, đồng thời là Lãnh đạo Bộ có trách nhiệm chỉ đạo triển

khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trên các lĩnh vực được phân công. Ủy ban Kiểm tra có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch kiểm tra hàng năm về lãnh đạo thực hiện chương trình hành động của Bộ về phòng, chống tham nhũng.

Lãnh đạo Bộ giao Thanh tra Bộ chịu trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo việc thực hiện Chương trình hành động của Bộ Nội vụ thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng theo quy định.

3. Việc thực hiện biện pháp phòng ngừa

Các đơn vị thuộc Bộ tiếp tục triển khai thực hiện chương trình hành động thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong cơ quan Bộ; thực hiện tốt Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan Bộ. Đảm bảo định mức văn phòng phẩm phù hợp với yêu cầu công việc của từng chuyên viên, đơn vị; các đơn vị chủ động theo dõi định mức được giao, khi có nhu cầu cấp thiết gửi công văn đề nghị Văn phòng Bộ cấp thêm văn phòng phẩm.

Nâng cao nhận thức và hành động về thực hiện phòng, chống tham nhũng. Đôn đốc các đơn vị thực hiện các chương trình, kế hoạch liên quan đến tài chính phục vụ cho việc cung cấp các chứng từ cho cơ quan kiểm toán theo chương trình hành động của Bộ thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Tăng cường kiểm tra kiểm soát hoạt động của đội xe về lịch trình đi công tác, bảo dưỡng, đại tu và các phương tiện, thiết bị văn phòng; Tổ chức các cuộc họp, hội thảo, hội nghị đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng định mức quy định. Lồng ghép các nội dung làm giảm thiểu số lượng cuộc họp, hội nghị, hội thảo, tập huấn đảm bảo chất lượng công việc, tiết kiệm; Phối hợp với các công ty cung cấp các dịch vụ, bảo hành, bảo dưỡng nhằm phục vụ tốt các hoạt động của các đơn vị thuộc Bộ.

Triển khai xây dựng trụ sở Bộ theo tiến độ, kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện Chương trình công tác năm 2009 của Bộ, đảm bảo tiến độ, chất lượng văn bản, đề án, dự án làm tăng hiệu quả, góp phần đáng kể vào công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch công tác thanh tra trong 6 tháng đầu năm 2009, trong đó tập trung vào việc thanh tra công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ, công chức lãnh đạo của Tổng công ty Công nghiệp xi măng Việt Nam; thanh tra việc tuyển dụng công chức hành chính, công chức dự bị năm 2008 của UBND tỉnh Đắk Lắk; thanh tra về tiêu chuẩn ngạch công chức đối với cán bộ, công chức lãnh đạo từ Giám đốc sở và tương đương trở xuống của UBND tỉnh Hưng Yên.

Tính đến ngày 18/6/2009, Bộ Nội vụ đã tiếp nhận và xử lý 605 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cán bộ, công chức, viên chức và công dân; tiếp 173 lượt cán bộ, công chức và công dân đến khiếu nại, tố cáo và kiến nghị, phản ánh; đã tiến hành kiểm tra, xác minh và giải quyết một số trường hợp khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, kỷ luật, thi tuyển cán bộ, công chức; thực hiện quy chế dân chủ...

4. Việc phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực

Cán bộ, công chức, viên chức thuộc Bộ luôn chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn; thực hiện nhiệm vụ được giao đảm bảo tuân thủ chính sách, pháp luật của Nhà nước, công khai, minh bạch, trừ những nội dung thuộc bí mật Nhà nước. Đối với những văn bản, đề án được giao chủ trì xây dựng, luôn chủ động phối hợp với các cơ quan, tổ chức hữu quan thuộc Bộ, ngành và thuộc Bộ Nội vụ đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ.

Thường xuyên chỉ đạo rà soát, kiểm tra lĩnh vực công tác của các đơn vị để chủ động đề xuất các giải pháp nhằm phòng ngừa, hạn chế, ngăn chặn tham nhũng có thể phát sinh; đồng thời chủ động kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức, trực tiếp giải quyết công việc của đơn vị nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi tham nhũng. Trong 6 tháng đầu năm không để xảy ra tình trạng đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến tham nhũng, tiêu cực.

II. CÔNG TÁC XÂY DỰNG VĂN BẢN, ĐỀ ÁN

1. Các văn bản đề án, đã trình trong 6 tháng đầu năm 2009

- a) Các văn bản, đề án trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư
 - Đề án đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.
 - Quy chế về quan hệ công tác giữa Ban cán sự đảng Chính phủ với Thường trực Chính phủ, với các đảng đoàn, Ban cán sự đảng uỷ trực thuộc Trung ương, các Ban Trung ương Đảng và các tỉnh, thành uỷ.
 - Đề án thực hiện thí điểm việc không tổ chức HĐND huyện, quận, phường.
 - Đề án thực hiện thí điểm nhân dân trực tiếp bầu Chủ tịch UBND xã.
 - Đề án tổ chức việc thi tuyển đối với một số chức danh lãnh đạo gắn với chuyên môn nghiệp vụ trong bộ máy hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp.
 - Báo cáo về xã hội dân sự.
 - Chỉ thị của Bộ Chính trị về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thí điểm không tổ chức HĐND huyện, quận, phường.

b) Các văn bản, đề án trình Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội

- Luật Cơ yếu.

- Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội về danh sách huyện, quận, phường của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện thí điểm không tổ chức HĐND huyện, quận, phường.

- Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội điều chỉnh nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của UBND huyện, quận, phường nơi thí điểm không tổ chức HĐND huyện, quận, phường.

- Nghị quyết sửa đổi, bổ sung bảng phụ cấp chức vụ lãnh đạo quy định tại Nghị quyết số 730/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 30/9/2004 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc phê chuẩn bảng lương chức vụ, bảng phụ cấp chức vụ đối với cán bộ lãnh đạo của Nhà nước; bảng lương chuyên môn, nghiệp vụ ngành Tòa án, Kiểm sát.

c) Các văn bản, đề án trình Chính phủ

- Nghị định quy định về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn.

- Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2008 của Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành Trung ương khoá X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

- Đề án thành lập Trường bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tôn giáo.

- Tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về thanh niên.

- Nghị định của Chính phủ quy định chế độ phụ cấp công vụ.

- Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

- Nghị định sửa đổi Nghị định số 107/2004/NĐ-CP về số Phó Chủ tịch và Ủy viên UBND các cấp.

- Báo cáo công tác cải cách hành chính tháng 1, tháng 2, tháng 4, tháng 5, quý I và 6 tháng đầu năm 2009.

d) Các văn bản, đề án trình Thủ tướng Chính phủ

- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chính sách luân chuyển, tăng cường cán bộ chủ chốt cho các xã, thị trấn thuộc 61 huyện nghèo và chính sách ưu đãi, khuyến khích thu hút tri thức trẻ, cán bộ kỹ thuật về tham gia tổ công tác tại các xã, thị trấn thuộc 61 huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ.

- Đề án về chế độ phụ cấp đối với cán bộ công tác ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới hải đảo, vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số; chính sách thu hút đối với sinh viên tốt nghiệp đại học, cao đẳng về công tác ở xã, phường, thị trấn.

- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm không tổ chức HĐND huyện, quận, phường.

- Báo cáo về tiến độ giải ngân, tác động của Chương trình vốn vay ADB và xin kéo dài thời gian hoạt động của Chương trình để Thủ tướng quyết định.

- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Tôn giáo Chính phủ.

- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước.

- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương.

- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chế độ đào tạo trước khi bổ nhiệm.

- Đề án đào tạo CBCC xã đến năm 2020 phục vụ công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn.

đ) Các văn bản, đề án trình Bộ trưởng

- Quyết định ban hành kế hoạch kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Nội vụ năm 2009.

- Quyết định ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật của Bộ Nội vụ năm 2009.

- Quyết định về việc phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của Bộ Nội vụ năm 2009.

- Quyết định ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Nội vụ năm 2009.

- Quyết định ban hành Quy chế xây dựng, thẩm định và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Nội vụ.

- Thông tư hướng dẫn triển khai thực hiện thí điểm không tổ chức HĐND huyện, quận, phường.

- Thông tư hướng dẫn trình tự, thủ tục bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên UBND huyện, quận, phường nơi không tổ chức HĐND.

- Quyết định ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2009 của Dự án ADB - Bộ Nội vụ.

- Thông tư hướng dẫn Nghị định số 01/2009/NĐ-CP ngày 02/01/2009 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn vật chất hậu cần đối với người làm công tác cơ yếu.

- Thông tư liên tịch hướng dẫn thực hiện điều chỉnh trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã già yếu nghỉ việc.

- Thông tư liên tịch hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức lương tối thiểu chung.

- Quyết định ban hành Quy chế quản lý, duy trì và phát triển Trang thông tin điện tử của Bộ Nội vụ.

2. Các văn bản, đề án đang triển khai xây dựng

a) Các văn bản, đề án trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư

- Đề án về đặt tên đảo đá, bãi cạn, bãi ngầm và các đối tượng địa lý khác trên các vùng biển Việt Nam (cho ý kiến dự thảo Nghị định thống nhất đặt tên đảo đá, bãi cạn, bãi ngầm và các đối tượng địa lý khác trên các vùng biển Việt Nam kèm theo danh mục và bản đồ các vùng biển).

- Đề án về chính sách tổng thể về quan hệ nhà nước với các tổ chức tôn giáo ở Việt Nam.

- Tổng kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 21/5/2004 của Bộ Chính trị về “tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân điển hình tiên tiến”.

- Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 01/7/2004 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh phát triển công tác cơ yếu phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

- Đề án xây dựng khuôn khổ pháp lý để hình thành các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội tại các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế

b) Các văn bản, đề án trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội

- Luật Lưu trữ

- Luật Viên chức.

- Luật Tổ chức HĐND và UBND (sửa đổi).

- Luật Bầu cử đại biểu HĐND (sửa đổi).

- Đề án và dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về quy hoạch các đơn vị hành chính Việt Nam đến năm 2020.

- Đề án trình UBTVQH về đề nghị sửa đổi, bổ sung một số điều trong Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo; xây dựng Nghị định hướng dẫn thi hành một số nội dung trong Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo khi được sửa đổi, bổ sung.

c) Các văn bản, đề án trình Chính phủ

- Nghị định thay thế Nghị định số 88/2003/NĐ-CP về tổ chức, hoạt động và quản lý hội.

- Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 120/2007/NĐ-CP ngày 23/7/2007 cho phù hợp với chức năng quản lý nhà nước về thanh niên tại Nghị định số 48/2008/NĐ-CP.

- Đề án về chế độ phụ cấp đặc thù đối với người làm công tác quản lý nhà nước về tôn giáo.

- Nghị định về tổ chức và chính sách đối với thanh niên xung phong.

- Đề án thành lập đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt Phú Quốc trực thuộc Trung ương.

- Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 110/2004/NĐ-CP ngày 08/4/2007 về công tác văn thư.

- Nghị định về quản lý biên chế công chức.

- Nghị định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý đối với công chức.

- Nghị định quy định về đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức.

- Nghị định quy định về thôi việc và nghỉ hưu đối với công chức.

- Nghị định về cán bộ, công chức cấp xã.

- Nghị định quy định về xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức

- Nghị định của Chính phủ quy định việc áp dụng Luật Cán bộ, công chức đối với Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó tổng giám đốc, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng và những người giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý khác trong các doanh nghiệp nhà nước; người được Nhà nước cử làm đại diện chủ sở hữu phần vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước.

- Nghị định quy định hoạt động thanh tra công vụ.

- Nghị định quy định danh mục ngành, nghề, công việc, thời hạn mà cán bộ, công chức không được làm sau khi có quyết định nghỉ hưu, thôi việc.

- Nghị định quy định những người là công chức trong cơ quan của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và trong bộ máy lãnh đạo, quản lý của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Đề án thí điểm tổ chức thi nâng ngạch theo nguyên tắc cạnh tranh.

- Đề án về phương pháp xác định vị trí việc làm và cơ cấu công chức. Đề án về cơ chế, chính sách phát hiện, thu hút, bồi dưỡng, trọng dụng và đãi ngộ đối với người có tài năng.

- Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 132/2007/NĐ-CP về chính sách tinh giản biên chế.

- Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 07/2001/NĐ-CP quy định về Đại học Quốc gia.

- Đề án mô hình tổ chức hành chính và xây dựng cơ chế quản lý đặc thù đối với huyện Côn Đảo thuộc tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
- Các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện Đề án thành lập đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt Phú Quốc trực thuộc Trung ương.
- Báo cáo công tác cải cách hành chính tháng 7, tháng 8, tháng 10, tháng 11, quý III và năm 2009.
- Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hoạt động chữ thập đỏ.
- Phân định thẩm quyền giữa tập thể UBND và Chủ tịch UBND.

d) Các văn bản, đề án trình Thủ tướng Chính phủ

- Đề án và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định nguồn ngân sách đảm bảo thực hiện các phân định địa giới giữa các đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã tồn đọng trong quá trình thực hiện Chỉ thị số 364-CT ngày 06/11/1991 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.
- Quy định về quy chế dân chủ cơ sở trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước.
- Hướng dẫn một số tổ chức tôn giáo thăm hỏi cộng đồng người Việt Nam khu vực Bắc Mỹ, Úc và New Zealand.
- Hướng dẫn thành lập Ban Công tác người cao tuổi cấp tỉnh
- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Cơ yếu Chính phủ.
- Kế hoạch tổ chức Hội nghị thượng đỉnh Phật giáo thế giới tại Việt Nam năm 2010.
- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 75/2000/QĐ-TTg ngày 28/6/2000 về phê duyệt Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.
- Tham mưu với Thủ tướng Chính phủ tổng kết 5 năm Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá X về công tác tôn giáo.
- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về quy hoạch tổng thể phát triển ngành Cơ yếu Việt Nam đến năm 2015 và định hướng đến năm 2025.

đ) Các văn bản, đề án trình Bộ trưởng năm 2009

- Đề án thành lập Ban Chỉ huy Quân sự của Bộ Nội vụ theo tinh thần Nghị định số 184/2004/NĐ-CP ngày 02/11/2004 của Chính phủ quy định chi tiết việc thi hành Pháp lệnh Dân quân tự vệ và Nghị định số 119/2004/NĐ-CP ngày 11/5/2004 của Chính phủ về công tác quốc phòng ở Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.

- Quy chế về mối quan hệ công tác giữa Ban Cán sự đảng Bộ với Lãnh đạo Bộ, Bộ trưởng, giữa Ban Cán sự đảng Bộ với Đảng uỷ cơ quan
- Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn cán bộ lãnh đạo quản lý của Bộ Nội vụ do Bộ trưởng bổ nhiệm.
- Quy trình quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong Bộ Nội vụ.
- Ban hành văn bản thực hiện chế độ báo cáo thống kê chất lượng CBCC ngành Nội vụ.
- Thông tư hướng dẫn Nghị định của Chính phủ về cán bộ, công chức cấp xã.
- Thông tư hướng dẫn Nghị định quy định về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn.
- Thông tư quy định tiêu chuẩn, chế độ và một số chính sách đối với giảng viên các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng.
- Xây dựng, chỉnh sửa 03 chương trình đào tạo, bồi dưỡng.
- Thông tư hướng dẫn thực hiện quy định quản lý dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng phục vụ cho hệ thống chính trị.
- Thông tư hướng dẫn thực hiện quy định về quy hoạch quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về mật mã.
- Thông tư hướng dẫn thực hiện quy định quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về mật mã gồm: chữ ký số, mã hoá dữ liệu, quản lý khoá, tem thời gian
- Thông tư liên tịch hướng dẫn việc thu và quản lý, sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực mật mã dân sự.
- Quy hoạch phát triển Bộ Nội vụ đến năm 2015.
- Kế hoạch phát triển bền vững của Bộ Nội vụ.
- Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ.
- Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn các ngạch công chức hành chính chuyên ngành Kiểm soát quản lý thị trường.
- Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về tiêu chuẩn các ngạch công chức chuyên ngành Kiểm soát chất lượng sản phẩm hàng hoá.
- Đề án cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức và tổ chức thực hiện giai đoạn I (năm 2009).
- Xây dựng và triển khai thực hiện giải pháp bảo mật, an toàn thông tin điện tử của Bộ Nội vụ.
- Đề án nâng cấp Trang Thông tin điện tử của Bộ Nội vụ thành Cổng Thông tin điện tử của Bộ Nội vụ.
- Xây dựng Dự án cơ sở dữ liệu hội và các tổ chức phi chính phủ.
- Thông tư hướng dẫn xếp lương và phụ cấp cho viên chức văn thư.
- Kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2001-2010.

- Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2007/TT-VPCP ngày 31/7/2007 về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 121/NĐ-CP của CP
- Đề án quy hoạch Trường Cao đẳng Nội vụ Hà Nội đến năm 2010 tiến tới 2015.
- Văn bản hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 1940/CT-TTg ngày 31/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về nhà đất liên quan đến tôn giáo.
- Đề án triển khai Hội nghị truyền hình và giao ban trực tuyến của Bộ Nội vụ.
- Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 55/2005/TTLT-BNV-VPCP hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản.
- Thông tư hướng dẫn về tổ chức văn thư, lưu trữ tại các cơ quan, tổ chức.
- Quyết định sửa đổi Quyết định số 630/QĐ-BNV ngày 05/4/2006 của Bộ Nội vụ về ban hành định mức kinh tế kỹ thuật chính lý tài liệu giấy.
- Thông tư quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức, viên chức văn thư, lưu trữ.
- Đề án hỗ trợ xây dựng kho lưu trữ chuyên dụng cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
- Đề án tặng thưởng huy hiệu Bác Hồ cho cá nhân có thành tích thực hiện cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

e) Các công việc khác

- Tổng kết 5 năm thực hiện Nghị định số 119/2004/NĐ-CP ngày 11/5/2004 của Chính phủ về công tác quốc phòng ở Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.
- Tổ chức sơ kết 3 năm thực hiện Quyết định số 40/2006/QĐ-TTg.
- 03 Hội nghị tập huấn công tác văn phòng (thi đua khen thưởng, văn thư lưu trữ, tổng hợp báo cáo...).
- Thẩm định, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư xây dựng các dự án hoàn thành.
- Đưa vào quản lý phần mềm CBCC cơ quan Bộ.
- Hội nghị sơ kết về mô hình thí điểm “dịch vụ công” trong cải cách hành chính tại các tỉnh, thành phố khu vực phía nam.
- Hội nghị trao đổi, rút kinh nghiệm triển khai đề án thí điểm không tổ chức HĐND huyện, quận, phường của 3 địa phương: TP Đà Nẵng, Quảng Trị, Phú Yên.
- Hội nghị trao đổi, rút kinh nghiệm triển khai đề án thí điểm không tổ chức HĐND huyện, quận, phường của 3 địa phương: TP Hồ Chí Minh, Kiên Giang, Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính, một cửa liên thông ở các địa phương.

- Kiểm tra việc triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khoá X về đẩy mạnh cải cách hành chính.

- Thực hiện Quyết định số 239/2006/QĐ-TTg về việc trợ giúp người tàn tật giai đoạn 2006-2010.

- Tổng kết 10 năm thực hiện Quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn và 10 năm thực hiện công tác dân vận.

Tổ chức 02 lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý kinh tế-xã hội cho Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND cấp tỉnh.

- Tổ chức tập huấn chương trình đào tạo Chủ tịch HĐND và Chủ tịch UBND cấp xã theo Quyết định số 31/2006/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Tổ chức 02 hội thảo về quản lý, sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng CBCC.

- Tổ chức các Hội nghị, hội thảo kiểm tra việc thực hiện các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác đào tạo bồi dưỡng CBCC (Quyết định số 106, 83, 161, 87, 28, 137, 34, 40...)

- Tổ chức Hội thảo bồi dưỡng theo nhu cầu công việc cho khu vực phía nam.

- Tổ chức chỉnh sửa các bộ tài liệu đào tạo tiếng dân tộc cho cán bộ công chức theo Chỉ thị số 38/2004/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Tổ chức biên soạn tài liệu đào tạo giáo viên dạy tiếng dân tộc và chỉnh sửa các bộ tài liệu đào tạo tiếng dân tộc theo Quyết định số 253/2003/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ cho 5 tỉnh Tây Nguyên.

- Khảo sát, điều tra thực trạng nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và các hoạt động khác phục vụ cho việc xây dựng chiến lược đào tạo, bồi dưỡng CBCC giai đoạn 2011-2020.

- Chuẩn bị nội dung tham dự các hoạt động của Hội nghị ACCSM 15 tại Viêng Chăn - Lào (02 cuộc).

- Chuẩn bị và tham gia đoàn đàm phán hiệp định khung về hợp tác và phát triển giữa Việt Nam và EU.

- Chuẩn bị và tiến hành trao đổi kinh nghiệm quản lý các dự án CCHC do nước ngoài tài trợ (03 cuộc).

- Hội nghị đánh giá việc triển khai thực hiện Nghị định số 19/2003/NĐ-CP ngày 7/03/2003 của Chính phủ về việc bảo đảm cho các cấp hội phụ nữ tham gia quản lý nhà nước.

- 03 Hội nghị tập huấn công tác văn phòng (thi đua khen thưởng, văn thư lưu trữ, tổng hợp báo cáo...).

- Thực hiện đề án đơn giản hoá thủ tục hành chính (Đề án 30) tại Bộ Nội vụ giai đoạn 2007 - 2010.

- Tổ chức các lớp tập huấn về Luật Cán bộ, công chức và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Cán bộ, công chức.
- Hội nghị toàn thể SARBICA tại Hà Nội.
- Kiểm tra tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng của Bộ.
- Thẩm định, trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt các dự án đầu tư của Bộ.
- Xây dựng dự toán kinh phí năm 2010.
- Phân cấp quản lý tài chính, tài sản đối với các đơn vị dự toán.

III. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ CHUNG

Do nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác phòng chống tham nhũng nên Bộ Nội vụ đã tích cực chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các cán bộ, công chức Bộ Nội vụ quán triệt và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của Luật Phòng chống tham nhũng và các văn bản có liên quan. Vì vậy, trong 6 tháng đầu năm 2009, tại Bộ Nội vụ không phát hiện vụ việc tham nhũng nào.

Lãnh đạo Bộ đã tiếp tục sự điều chỉnh về phương pháp điều hành công việc, phân công chỉ đạo các đơn vị tập trung lực lượng và thời gian vào thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Thường xuyên chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc sát sao, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho các đơn vị trong quá trình xây dựng dự thảo để đảm bảo trình các văn bản, đề án có chất lượng, đúng tiến độ. Bên cạnh việc phân công Lãnh đạo Bộ phụ trách các lĩnh vực công tác, việc tổ chức thảo luận tập thể trong Lãnh đạo Bộ đối với các đề án lớn, phức tạp, còn có ý kiến khác nhau đã góp phần giải quyết kịp thời yêu cầu về nội dung cũng như tiến độ các đề án.

Các đơn vị thuộc Bộ đã bám sát Chương trình công tác của Chính phủ, chủ động triển khai thực hiện Chương trình công tác của Bộ và các nhiệm vụ được giao bổ sung. Việc xác định trách nhiệm và phân công công việc giữa các đơn vị rõ ràng hơn. Mỗi công việc đều có một đơn vị chủ trì, đồng thời xác định các đơn vị liên quan có trách nhiệm tham gia, phối hợp.

Sự phối hợp công tác, chia sẻ thông tin giữa Bộ với các cơ quan Trung ương và địa phương cũng như giữa các đơn vị trong cơ quan Bộ thiết thực và có hiệu quả hơn; góp phần nâng cao chất lượng các đề án do Bộ chuẩn bị hoặc chủ trì.

Cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên cơ quan Bộ đoàn kết, cùng nhau khắc phục khó khăn với trách nhiệm cao để hoàn thành nhiệm vụ chung. Nhiều cán bộ, công chức đó nỗ lực công tác, làm thêm ngoài giờ, làm việc trong những ngày nghỉ nhằm đảm bảo tiến độ công việc.

Tuy nhiên, tiến độ triển khai xây dựng và trình một số văn bản, đề án còn chậm. Nguyên nhân chính là khối lượng đề án, văn bản lớn, nhiều văn bản có

yêu cầu gấp về thời gian, nhiều vấn đề mới cần đầu tư thời gian và công sức để nghiên cứu. Một số nội dung khó, phức tạp liên quan đến nhiều lĩnh vực, cần có sự phối hợp, thống nhất ý kiến với nhiều cơ quan nên khó bảo đảm thời gian. Mặt khác, do tính chất công việc, sự tập trung số lượng khá lớn văn bản cùng một thời điểm vào một số đơn vị đã gây khó khăn trong việc bảo đảm tiến độ, mặc dù đã có sự điều chỉnh của lãnh đạo Bộ. Bên cạnh đó, một số đơn vị chưa thật sự chủ động trong triển khai thực hiện nhiệm vụ, một số đơn vị còn chưa xác định rõ được nội dung của các văn bản, đề án được giao nên còn trường hợp đề nghị đưa ra hay điều chỉnh tiến độ nhiệm vụ trong Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Công tác kiểm tra việc thực hiện văn bản đã ban hành tuy đã được chú ý nhưng chưa đều và chưa kịp thời; công tác kiểm tra, rà soát văn bản chưa thực hiện thường xuyên nên còn để xảy ra tình trạng một số văn bản hành chính do Bộ phát hành có chứa quy phạm pháp luật hoặc ban hành không đúng thẩm quyền.

Việc thực hiện một số nhiệm vụ còn chậm so với Chương trình công tác; còn tình trạng dồn việc hoàn thành các công việc vào cuối quý, phần nào ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả thực hiện.

Trên đây là báo cáo sơ kết công tác phòng, chống tham nhũng của Bộ Nội vụ 6 tháng đầu năm 2009. Bộ Nội vụ trân trọng báo cáo Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng và Thanh tra Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng (để báo cáo);
- Thanh tra Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ trưởng Bộ Nội vụ (để báo cáo);
- Lưu VT, TT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Văn Tất Thu